

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HUNG HÀ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST  
Ngày 09-9-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tống Xuân Tú
2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Th,** sinh năm 1971.

Nơi cư trú: thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); có vợ Nguyễn Thị V và có 02 người con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Không, Tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2020 đến ngày 03/6/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình “có mặt”.

*Những người làm chứng:*

1. Ông Lại Xuân H, sinh năm 1965 (vắng mặt)
2. Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 ngày 31/5/2020, tại khu vực cầu Đún thuộc địa phận thôn T, xã C, huyện H; tổ công tác Công an huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Th có hành vi cất dấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 02 gói ma túy, loại (Hêrôin), có khối lượng 0,1573 gam (Không phải một nghìn năm trăm bảy mươi ba gam) mục đích để sử dụng. Công an huyện H đã thu giữ, quản lý và niêm phong 02 gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 190/KLGD-KTHS ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (hêrôin) có khối lượng 0,1573 gam (Không phải một nghìn năm trăm bảy mươi ba gam).

Bản cáo trạng số 81/CT- VKSHH ngày 25-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Th thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th; Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định 190/KLGD-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Th không tranh luận gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của BLTTHS.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục từ số 24 đến số 27); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (Bút lục số 28); bản kết luận giám định số 190/KLGD-KTHS ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 35); lời khai của những người làm chứng: ông Lại Xuân H và bà Đỗ Thị T (Bút lục từ số 53 đến số 60). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 31/5/2020, tại khu vực cầu Đún thuộc địa phận thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại hêrôin, có khối lượng 0,1573 gam (Không phải một nghìn năm trăm bảy mươi ba gam) mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

**Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*d).....*

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm

phạm đến quy định độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, làm suy kiệt kinh tế gia đình, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán...trái phép chất ma túy, nhưng do mắc nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo báo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nên Hội đồng xét xử cũng xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Bị cáo mắc nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép ma túy là để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Th khai: Ngày 31-5-2020, Th gặp và mua 02 gói ma túy, loại (Hêrôn) của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho Th nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,1232 gam (*Không phải một nghìn hai trăm ba mươi hai gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo Th trong phong bì số 190/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

Bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Từ các lẽ trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,1232 gam (*Không phải một nghìn hai trăm ba mươi hai gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo Th trong phong bì còn nguyên niêm phong số 190/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Công an huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Nhàn**